TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2024/HS-ST
Ngày: 20/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Văn Bản

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thu Hương

2. Bà Đặng Thị Kim Oanh

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại Hội trường xét xử Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Quý L, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện tại: Xóm G, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Dương Văn M; Con bà: Nguyễn Thị G (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H và có 1 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 21/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 12 tháng, nộp ngân sách nhà nước 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Nay đã hết thời gian thử thách và hoàn thành nghĩa vụ thi hành phần dân sự theo bản án.

+ Ngày 22/01/2020, bị Phòng C1 Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 22/01/2020 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Mức xử phạt: 750.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T từ ngày 17/02/2024 cho đến nay. (có mặt)

Bị hại: Anh Trần Hữu T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

Người làm chứng:

1, Nguyễn Đức C, sinh năm 1991. (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm H, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
2, Dương Văn V, sinh năm 1973. (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
3, Nguyễn Văn N, sinh năm 1979. (có mặt)
Địa chỉ: Xóm A, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
4, Trịnh Xuân D, sinh năm 1991. (có mặt)
Địa chỉ: Xóm H, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
5, Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1979. (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ B, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 17/02/2024, do mâu thuẫn về việc vay nợ tiền chưa trả nên Trần Hữu T sinh năm 1986; trú tại xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên một mình điều khiển xe ô tô 20A – 46766 nhãn hiệu KIA đến nhà thuê của Dương Quý L ở xóm G, xã H, huyện Đ để đòi nợ. Khi đến nơi, T xuống xe kéo mở cửa cuốn nhà L, to tiếng mắng chửi L và nhặt 01 viên gạch ném về phía L đứng ở trong nhà nhưng không trúng. Thấy vậy, L bực tức lấy ở chân tường bếp nấu ăn 01 (Một) con dao dài 37cm có chuôi gỗ, lưỡi kim loại sắc một bên rồi xông ra đánh nhau với T, T bỏ chạy ra đường QL 37 chếch về hướng đi Tuyên Quang được khoảng 15 mét thì L vừa đuổi sát T, khi T quay mặt về phía sau L dùng tay phải cầm dao chém nhát thứ nhất trúng vào thái dương trái của T sát xương đứt động mạch thái dương làm Tiệp ngã xuống đường, sau đó, T vùng dậy bỏ chạy tiếp thì bị L dùng tay phải chém tiếp nhát thứ hai trúng vào gáy trái của T sâu sát xương. Tiệp bị ngã quỳ gối úp mặt xuống nền đường, đầu chảy nhiều máu, L dừng không chém T nữa rồi đi vào nhà cất dao, đóng cửa rồi rời khỏi hiện trường, T tự đứng dậy đi về nhà và được người quen đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ với thương tích vùng thái dương trái có vết thương 20cm sắc gọn, sát xương đứt động mạch

thái dương nông; vùng cổ gáy trái có vết thương 15cm sát xương, chảy máu nhiều. Đến trưa ngày 17/02/2024, Dương Quý L đến Công an huyện Đ đầu thú.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, hiện trường xảy ra vụ án, tại đường QL37 và nhà của Dương Quý L thuê ở địa chỉ xóm G, xã H, huyện Đ, Dương Quý L xác định vị trí T đứng ném gạch về phía L trước khi L dùng dao đuổi chém anh T và vị trí lấy con dao để gây án với anh T, vị trí L cầm dao chém vào đầu và gáy của anh T đồng thời thu giữ viên gạch và con dao tại hiện trường.

- Tại Kết luận giám định số 103/KLTTCT-TTPY ngày 20/02/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với Trần Hữu T kết luận:

"+ Các kết quả chính: Hiện tại có 01 vết thương đang liền sẹo vùng mặt KT trung bình và 01 vết thương đang liền sẹo KT trung bình.

+ Kết luận: …tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 8%, cơ chế hình thành thương tích: do tác động của vật có cạnh sắc."

- Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 232/KLTTCT-TTPY ngày 03/4/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với Trần Hữu T kết luận:

"+ Khám giám định: Đầu: vùng gáy trái có 01 (Một) vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 5,7cm x rộng 0,2cm; Mặt: Vùng má trái kéo lên thái dương trái có 01 (Một) vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 9cm x rộng 0,2cm.

+ Các kết quả chính: Hiện tại có 01 (Một) sẹo vết thương vùng mặt KT trung bình và 01 (Một) sẹo vết thương phần mềm KT trung bình. Kết luận: …Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 8% (T1 phần trăm)

* Kết quả giám định ADN:

- Tại Bản kết luận giám định ADN số HT166.24/PY-XNSH ngày 08/4/2024 của V1 kết luận:

"Dấu vết trên con dao thu giữ tại vị trí số (5) tại hiện trường ký hiệu D gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Trần Hữu T.

Tại bản Kết luận giám định số 577/KL-KTHS ngày 6/5/2024 của phòng C1, Công an tỉnh T kết luận: "Chữ viết, chữ ký mang tên Dương Quý L trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ viết, chữ ký trên mẫu so sánh ký hiệu M2 do cùng một người viết, ký ra.

Tại bản Kết luận giám định số 533/KL-KTHS ngày 22/4/2024 của phòng C1, Công an tỉnh T kết luận: "Dấu vân tay mang tên Dương Quý L in trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 so với dấu vân tay mang tên Dương Quý L in trên mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một người in ra.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu IPHONE XSMAX; 01 viên gạch đất nung màu nâu; 01 con dao chuôi gỗ, lưỡi kim loại và các vật chứng khác, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Về phần dân sự: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; trú tại thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang là vợ của bị cáo Dương Quý L đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Trần Hữu T số tiền 130.000.000 đồng để thay L khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Bị hại Trần Hữu T đã nhận tiền không còn yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Dương Quý L.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS, ngày 17/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Quý Luân về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo: Dương Quý L phạm tội: "Giết người".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1,khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Dương Quý L từ 07 đến 08 năm tù.

Vật chứng:

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu IPHONE XSMAX.

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch đất nung màu nâu; 01 con dao chuôi gỗ, lưỡi kim loại và các vật chứng khác.

Phần dân sự: Đã giải quyết xong.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và

người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 01 giờ 45 phút ngày 17/02/2024, do mâu thuẫn về việc vay nợ tiền chưa trả nên tại đường QL 37 thuộc xóm G, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Dương Quý L đã dùng con dao dài 37cm có chuôi gỗ, lưỡi kim loại sắc chém 2 nhát, nhát thứ nhất trúng vào thái dương trái của T, vết thương sát xương đứt động mạch thái dương, chém nhát thứ hai trúng vào gáy trái của T sâu đến sát xương, với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích 8%.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Dương Quý L về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Điều 123. Tội Giết người:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm"

[3]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; Trong vụ án này, chỉ vì những mâu thuẫn nợ nần cá nhân chưa được giải quyết mà Dương Quý L đã có hành vi sử dụng hung khí là 01 con dao dài 37cm có chuôi gỗ, lưỡi kim loại sắc chém 2 nhát, nhát thứ nhất trúng vào thái dương trái của T, vết thương sát xương đứt động mạch thái dương, chém nhát thứ hai trúng vào gáy của T sâu đến sát xương, với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 8 %. Hành vi đó đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, việc bị hại không chết là được cứu chữa kịp thời nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo nên cần buộc bị cáo phải chịu mức án phù hợp với hành vi do bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo được xác định là chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã phối hợp cùng gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Trách nhiệm dân sự: Đại diện cho gia đình bị cáo là chị H (vợ bị cáo) đã bồi thường cho bị hại số tiền 130 triệu đồng, bị hại anh T nhất trí và đã có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị H là vợ bị cáo đã bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo, chị H không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả chị số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về vật chứng: Đối với chiếc điện thu giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu IPHONE XSMAX; đối với 01 viên gạch đất nung màu nâu; 01 con dao chuôi gỗ, lưỡi kim loại và các vật chứng khác xác định là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quý L phạm tội "Giết người".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Dương Quý L **07** (bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2.Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu "**ĐTL**" trên niêm phong có các chữ ký của Dương Quý L, Nguyễn Thị N1 cùng các thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ; bên ngoài ghi: Điện thoại của L.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì ký hiệu A1 chứa: mẫu máu thu tại vị trí số (1) theo biên bản công an xã H kiểm tra hiện trường rạng sáng 17/02/2024;
- 01 (Một) bì ký hiệu A2 chứa: mẫu máu thu tại vị trí số (2) theo biên bản công an xã H kiểm tra hiện trường rạng sáng 17/02/2024.

- 01 (Một) hộp niêm phong theo quy định ký hiệu "G". Bên trong có: 01 (Một) viên gạch đất nung màu nâu xám KT (22x10x5)cm, cạnh của viên gạch có vết vỡ mới thu tại vị trí số (3) theo biên bản Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ khám nghiệm hiện trường chiều 17/02/2024.

- 01 (Một) hộp niêm phong theo quy định ký hiệu "HT166.24-1". Bên trong có mẫu vật sau giám định: 01 con dao chuôi gỗ, lưỡi kim loại thu tại vị trí số (5) của hiện trường.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 96 ngày 13 tháng 6 năm 2024 giữa Công an tỉnh T *với* Cục THADS tỉnh T*).*

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Dương Quý L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Bản